

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THẠNH TRỊ
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2024/HS-ST

Ngày: 17-7-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠNH TRỊ, TỈNH SÓC TRĂNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Mai.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Thanh Tùng.

2/ Ông Nguyễn Thanh Hải.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Huỳnh Ni - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Trị, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trị, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Hồng Diễm và ông Võ Thành H - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 7 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Trị, tỉnh Sóc Trăng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 11/2024/TLST-HS ngày 30 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2024/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thanh A, sinh ngày 17/8/2000 tại huyện L, tỉnh Sóc Trăng; Nơi đăng ký HKTT và nơi cư trú: ấp L, xã L, huyện L, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Sửa xe; Trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Thanh T, sinh năm 1971 (sống) và Lê Thị C, sinh năm 1980 (sống); Vợ: Không có; Tiền án, tiền sự: Không có; Nhân thân: Không có án tích; bị cáo tạm giữ từ ngày 28/4/2024 đến ngày 30/4/2024 chuyển tạm cho đến nay (bị cáo có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thanh A: Bà Nguyễn Thị Thu T1 - Luật sư Công ty L2; Địa chỉ: Số F, đường L, Khóm E, Phường C, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

- Bị hại: Ông Nguyễn Văn R, sinh năm 2004; Địa chỉ: ấp P, xã M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Võ Văn D, sinh năm 2004; Địa chỉ: ấp P, xã M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

+ Ông Lê Chí T2, sinh năm 2006; Địa chỉ: ấp P, xã M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

+ Ông Nguyễn Văn T3, sinh năm 2002; Địa chỉ: ấp P, xã M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

- Người làm chứng:

+ Ông Lưu Phúc V, sinh năm 2005; Địa chỉ: Số C, đường T, Khóm F, Phường F, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

+ Ông Trần Trí T4, sinh năm 2003; Địa chỉ: ấp K, xã L, huyện M, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 24/11/2023, khi Trúc L và Ngọc H1 tổ chức nhậu (uống rượu, bia) với các bạn tại nhà của H1, trong lúc nhậu thì Trúc L dùng điện thoại của Ngọc H1 nhắn tin rủ bị cáo A đến uống nhậu tại khu vực cống T, thuộc địa phận ấp K, xã L, huyện T, tỉnh Sóc Trăng. Bị cáo A nhận lời và đi cùng với bạn là Lưu Phúc V đến điểm hẹn là khoảng 21 giờ cùng ngày.

Khi đến bị cáo A gặp H1 và nhóm bạn H1 đang đứng, nên nói chuyện với H1 và gọi V cùng đi với H1 đến nhà H1 lấy dụng cụ chuẩn bị tiệc. Cùng lúc nhóm bạn của H1 và L muốn gây chuyện đánh nhau với bị cáo A, nên Nguyễn Văn B gọi điện thoại cho Nguyễn Văn R rủ ra khu cống Thủy L1 để đánh nhau. Tại hiện trường thì Nguyễn Văn T3 trao đổi với Võ Văn D xử lý việc bị cáo An quen rồi chia tay với Trúc L và tiếp tục quen bạn của L là H1, hai bên nói xong thì T3 đến nói chuyện với A rồi quay lại nói với D “*nhìn mặt thằng này thấy ghét*”, nghe vậy D lấy nón bảo hiểm của V đang để trên xe đánh nhiều cái vào người bị cáo A, thấy bị cáo A không đánh trả nên D bỏ nón xuống kênh. Tiếp theo Lê Chí T2 nhào vô dùng tay đánh vào mặt bị cáo A và dùng chân đạp bị cáo A té xuống đất, thì bị cáo A bỏ chạy về hướng lộ nhựa để tránh bị đánh tiếp. Lúc này Nguyễn Văn R cầm khúc cây khoảng 40cm định đến đánh bị cáo A nhưng sau đó ném bỏ khúc cây và dùng tay đánh vào mặt bị cáo A nhiều cái làm bị cáo A di chuyển lui về phía sau rồi bị khụy gối xuống đất và cùng lúc bị Lê Chí T2 dùng chân đạp một cái nên bị cáo A lấy cây dao trong túi quần đâm về phía bị hại R đứng đối diện với bị cáo nhưng không trúng, bị cáo A tiếp tục dùng dao đâm từ trái sang phải thì trúng vào phần hông bên trái của bị hại R, bị hại R la lên “*tao bị đâm rồi*” và bỏ chạy,

lúc này thấy bị cáo A có dao nên những người tham gia đánh bị cáo đều bỏ chạy, còn bị cáo A điều khiển xe mô tô chở V về thành phố S, trên đường đi bị cáo A bỏ cây dao xuống kênh.

Theo Bản kết luận giám định Pháp y về thương tích số: 05/KLTTCT-TTPYST ngày 28/12/2023 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh S kết luận giám định pháp y về thương tích của ông Nguyễn Văn R, xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông Nguyễn Văn R tại thời điểm giám định là: 35% (Ba mươi lăm phần trăm). Kết luận khác là tổn thương vùng hông – lưng trái có đặc điểm do vật sắc – nhọn gây nên.

Cáo trạng số 11/CT-VKSTT ngày 29/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì, tỉnh Sóc Trăng truy tố bị cáo Nguyễn Thanh A về “Tội cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận cáo trạng truy tố bị cáo Nguyễn Thanh A, phân tích, đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự tuyên bị cáo Nguyễn Thanh A phạm Tội cố ý gây thương tích. Đề nghị xử phạt bị cáo A từ 03 năm đến 04 năm tù, về trách nhiệm dân sự bị cáo đã khắc phục 15.000.000 đồng và bị hại Rằng không yêu cầu thêm nên đề nghị không xem xét trách nhiệm dân sự đối với bị cáo. Tịch thu tiêu hủy 01 áo thun màu đen, trên áo có ghi chữ “HoKo man” và có 02 vết rách.

Bị cáo Nguyễn Thanh A thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố, khi tranh luận và nói lời sau cùng đều xin giảm hình phạt.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thanh A, Luật sư Nguyễn Thị Thu T1 cho rằng bị cáo A có thực hiện hành vi cố ý gây thương tích, nhưng Cáo trạng truy tố bị cáo A về tội cố ý gây thương tích tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự là nặng. Vì sự việc bị cáo dùng dao đâm bị hại R là hành vi tấn công và tác động vật lý liên tục từ ông D, ông T2 và bị hại Rằng nên bị cáo dùng dao đâm bị hại Rằng nhằm mục đích đẩy lùi sự tấn công của họ, đồng thời có không gian chạy trốn nên việc đâm bị hại xuất phát từ sự mất bình tĩnh và kích động. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử bị cáo ở tội danh khác như “tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe của người khác trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh” quy định tại Điều 135 Bộ luật hình sự hoặc “tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe của người khác do vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng hoặc do vượt quá mức cần thiết khi bắt giữ người phạm tội” quy định tại Điều 136 Bộ luật hình sự.

Bị hại ông Nguyễn Văn R trình bày: Khi biết Nguyễn Thanh A xuống ông có ra và đánh A, trong lúc đánh A thì ông bị A dùng dao đâm gây thương tích vùng hông. Đối với thương tích đã điều trị và được bị cáo bồi thường 15.000.000 đồng, ông không

yêu cầu bị cáo bồi thêm khoản chi phí khác, đồng thời xin giảm nhẹ cho bị cáo.

Người làm chứng ông Lưu Phúc V khai có cùng với bị cáo A xuống khu vực cổng gập H1, khi đến thì ông cùng với H1 về nhà lấy vật dụng chuẩn bị tổ chức ăn uống và khi quay lại phát hiện trên người bị cáo A bị bắn (đor), đồng thời nghe bị cáo A nói bị đánh nên đã cùng với bị cáo A lên xe quay về Sóc Trăng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, tỉnh Sóc Trăng; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện.

[2] Về thủ tục tố tụng: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông D, ông T5, ông T2 và người làm chứng ông T2 vắng mặt, việc vắng mặt của đương sự và người làm chứng không gây trở ngại việc xét xử vụ án Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định.

[3] Xem xét giấy ra viện ngày 04/12/2023 (b1 119) của Bệnh viện đa khoa tỉnh S, xác định được bị hại ông Nguyễn Văn R nhập viện điều trị từ 23 giờ 38 phút ngày 24/11/2023, theo bị hại R thì thương tích là do bị cáo Nguyễn Thanh A gây ra. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thanh A khai nhận phù hợp với lời khai bị hại; biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm; biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh hiện trường; phù hợp lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Võ Văn D, Lê Chí T2, Nguyễn Văn T3; người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nên có đủ cơ sở xác định: Vào ngày 24/11/2023, trong lúc bị cáo đến khu vực cổng T thuộc ấp K, xã L theo lời mời của bạn thì bị Võ Văn D, Lê Chí T2 và bị hại Nguyễn Văn R dùng nón bảo hiểm và tay đánh liên tiếp vào người thì bị cáo A dùng tay lấy dao từ túi quần đâm ra trước trúng vùng hông bên trái của bị hại R gây tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 35%.

[4] Người bào chữa cho bị cáo cho rằng hành vi phạm tội của bị cáo A được thực hiện trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh, vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng là chưa cơ sở. Tại hiện trường xảy ra sự việc đánh nhau là khu vực trồng trái, bị cáo có thể bỏ chạy khi bị tấn công; đồng thời khi bị cáo sử dụng dao đâm bị hại vẫn xác định được lần thứ nhất và lần thứ hai không đâm trúng bị hại nên tiếp tục dùng dao tấn công bị hại trong khi bị cáo có thể lựa chọn phương thức khác như chống trả bằng tay hoặc bỏ chạy nhưng bị cáo lại cố ý tiếp tục đâm gây thương tích bị hại.

[5] Như vậy hành vi phạm tội của bị cáo trực tiếp xâm phạm sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, bị cáo không có tình tiết tăng nặng theo Điều 52 Bộ luật hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì bị cáo có nhân thân tốt, thật thà khai báo, đã khắc phục hậu quả cho bị hại, sự việc xảy ra có một phần lỗi của bị hại và được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt được quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Sau khi phạm tội bị cáo trốn tránh nhưng sau đó biết lỗi và đã ra đầu thú, cho thấy bị cáo biết ăn năn và đã nhận thức được hành vi vi phạm của mình. Do đó cần xem xét áp dụng quy định tại khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự để xem xét một hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng là đủ thời gian để giáo dục và răn đe bị cáo, đảm bảo tính nhân đạo và tính khoan hồng của pháp luật.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông R nhận số tiền bồi thường là 15.000.000 đồng và không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm khoản thiệt hại nào khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét là đúng quy định.

[8] Về xử lý vật chứng: Căn cứ quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy vật chứng là 01 áo thun màu đen, trên áo có ghi chữ “HoKo man” và có 02 vết rách.

[9] Từ những phân tích nêu trên, xét đề nghị của Viện kiểm sát về áp dụng pháp luật, mức hình phạt, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng là đúng quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Đề nghị của Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thanh A chưa có căn cứ nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thanh A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thanh A phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh A 03 (ba) năm tù, thời hạn phạt tù tính từ ngày 28/4/2024.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 áo thun màu đen, trên áo có ghi chữ “HoKo man” và có 02 vết rách.

Hiện các vật chứng nêu trên do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng quản lý (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/5/2024, giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T và Chi cục thi hành án dân sự huyện Thạnh Trị – bl 375).

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thanh A phải chịu án phí là 200.000 đồng.

Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (17/7/2024), đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- Công an huyện Thạnh Trị
(Cơ quan điều tra, Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ, CQTHAHS);
- CCTHADS huyện Thạnh Trị;
- Bị cáo; Luật sư; Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án, hồ sơ THAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thanh Mai